TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 01 năm 2019
Ho Chi Minh City, January 25, 2019

Số/Ref: 63/2019/CV-SSIHO
V/v: Công bố Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2018
Re: Disclosing Corporate Governance Report 2018

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TP.HCM

DISCLOSURE OF INFORMATION ON THE STATE SECURITIES COMMISION'S PORTAL AND HOCHIMINH STOCK EXCHANGE'S PORTAL

Kính gửi/To:
- **Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities Commission***
- **Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh/ *Hochiminh Stock Exchange***
- **Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/ *Hanoi Stock Exchange***

Công ty:	**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SSI**
Organization name:	***SSI SECURITIES CORPORATION***
Mã chứng khoán:	SSI
Securitiy Symbol:	*SSI*
Địa chỉ trụ sở chính:	72 Nguyễn Huệ, P. Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
Address:	72 Nguyen Hue, Ben Nghe Ward, District 1, HCMC
Điện thoại/*Telephone*:	028-38242897
Fax:	028-38242997
Người thực hiện công bố thông tin:	Nguyễn Hồng Nam
Spokesman:	*Nguyen Hong Nam*
Chức vụ:	Phó Tổng Giám đốc
Position:	*Deputy Chief Executive Officer*

Loại thông tin công bố ☐ 24 giờ ☐ bất thường ☐ theo yêu cầu ☒ định kỳ

Information disclosure type ☐ *24 hours* ☐ *irregular* ☐ *on demand* ☒ *periodic*

Nội dung thông tin công bố/ *Content of information disclosure*:

Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2018 của Công ty CP Chứng khoán SSI.

The Corporate Governance Report 2018 of SSI Securities Corporation.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 25/01/2019 tại đường dẫn www.ssi.com.vn.

This information was posted on SSI website on January 25, 2019 at this link www.ssi.com.vn.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

The Company hereby declares to be responsible for the accuracy and completeness of the above information.

Đại diện tổ chức
Organization representative
Người được uỷ quyền công bố thông tin
Party authorized to disclose information

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SSI

Nguyễn Hồng Nam
Phó Tổng Giám đốc
Deputy Chief Executive Officer

CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN SSI
SSI SECURITIES CORPORATION

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness

TP. HCM, ngày 25 tháng 01 năm 2019
Ho Chi Minh City, January 25, 2019

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT NĂM 2018
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE OF LISTED COMPANY (2018)

Kính gửi: **- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

To: ***- State Securities Commission***
- Hochiminh Stock Exchange
- Hanoi Stock Exchange

Tên công ty niêm yết *Name of listed company*	:	**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SSI** *SSI SECURITIES CORPORATION*
Địa chỉ trụ sở chính *Head office address*	:	72 Nguyễn Huệ, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh *72 Nguyen Hue, Ben Nghe Ward, District 1, Ho Chi Minh City*
Điện thoại/*Tel*	:	(028) 3824 2897
Fax		(028) 3824 2997
Email	:	investorrelation@ssi.com.vn
Vốn điều lệ *Charter capital*	: :	5.100.636.840.000 Đồng *VND 5,100,636,840,000*
Mã chứng khoán *Security Symbol*	:	SSI *SSI*
Mô hình công ty theo Điều 134.1.b Luật doanh nghiệp	:	Gồm Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc
Company's model according to Article 134.1.b of the Law on Enterprise	:	*Including General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Supervisory Board and Chief Executive Officer*
Người đại diện theo pháp luật *Legal representative*	: :	Ông Nguyễn Duy Hưng – Chủ tịch Hội đồng quản trị *Mr. Nguyen Duy Hung – Chairman of the Board of Directors*

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:
Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Information of meetings and resolutions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders adopted in the form of collecting written comments):

Stt *No.*	Số Nghị quyết *Resolution Ref. No.*	Ngày *Date*	Nội dung *Contents*
1	01/2018/NQ-ĐHĐCĐ	12/01/2018	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông ("**ĐHĐCĐ**") lấy ý kiến bằng văn bản của Công ty thông qua các vấn đề sau: *The resolution of the General Meeting of Shareholders ("**GMS**") of SSI has adopted the following issues:* - Thông qua các vấn đề liên quan đến phát hành chứng quyền có bảo đảm, bao gồm việc bổ sung Điều lệ Công ty các điều khoản về việc phát hành Chứng quyền có bảo đảm *Approving covered warrants offering related issues including supplementing the Company's Charter with the provisions on offering of covered warrants.* - Thông qua phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi với tổng giá trị chào bán tối đa 1.200 tỷ đồng *Approving the plan for offering of convertible bonds with total offering value not exceeding VND 1,200 billion*
2	02/2018/NQ-ĐHĐCĐ	20/4/2018	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông ("**ĐHĐCĐ**") thường niên 2018 của Công ty thông qua các vấn đề sau: *The resolution of the Annual General Meeting of Shareholders of SSI in 2018 ("**AGM2018**") has adopted the following issues:* - Thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 đã kiểm toán, báo cáo kết quả kinh doanh năm 2017 và kế hoạch kinh doanh năm 2018. *Approving the audited Financial Statements 2017, income statements 2017 and business plan 2018.* - Thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017. *Approving the profit distribution plan 2017.* - Phê chuẩn đề xuất của Hội đồng quản trị ("**HĐQT**") và giao cho HĐQT chọn công ty kiểm toán để kiểm toán báo cáo tài chính của công ty trong năm 2018. *Approving a proposal of the Board of Directors ("**BOD**" or "**Board**") and assigning the BOD to select the firm for auditing the financial statements of the Company in 2018.* - Phê chuẩn thù lao cho toàn bộ 6 thành viên HĐQT và 3 thành viên BKS không quá 3 tỷ đồng cho năm tài chính 2018 và giao cho HĐQT việc phân phối thù lao. *Approving remuneration for entire 06 members of the BOD and 03 members of the Supervisory Board not exceeding 03 billion Vietnamese Dongs for the fiscal year 2018 and assigning the BOD to distribute such the remuneration.*

Stt *No.*	Số Nghị quyết *Resolution Ref. No.*	Ngày *Date*	Nội dung *Contents*
			- Thông qua việc đổi tên Công ty từ Công ty cổ phần Chứng khoán Sài Gòn thành Công ty cổ phần Chứng khoán SSI *Approving change of the Company's name from Saigon Securities Incorporation into SSI Securities Corporation.* - Thông qua Quy chế nội bộ mới về quản trị Công ty *Approving the Company's new Internal Regulations on Corporate Governance.* - Thông qua sửa đổi một số nội dung của Điều lệ Công ty. *Approving amendments to the Company's Charter.* - Chấp thuận cho Chủ tịch HĐQT được kiêm nhiệm chức danh TGĐ cho đến khi Đại hội có quyết định khác. *Approving that the plurality of Board Chairman and Chief Executive Officer ("**CEO**") until otherwise decided by the General Meeting of Shareholders.* - Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động, sửa đổi Điều lệ Công ty để tăng vốn điều lệ. *Plan for issuing shares under employee stock ownership plan (ESOP), amending the Company's Charter for increasing charter capital.* - Bầu bà Lê Cẩm Bình làm thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 05 năm kể từ ngày 20/4/2018. *Ms. Le Cam Binh is elected as member of the Supervisory Board for the tenure 05 years from 20 April 2018.*

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo Quản trị công ty năm 2018) / *Board of Directors (Corporate Governance Report 2018)*:

1.* Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị / *Information of members of the Board:

Trong năm 2018, HĐQT đã tiến hành 06 cuộc họp, bao gồm 03 cuộc họp trực tiếp và 03 cuộc họp bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản:

In 2018, the Board has conducted 06 meetings, including 03 meetings in person, and 03 meetings in the form of collecting written comments:

STT *No.*	Thành viên HĐQT *BOD Members*	Chức vụ *Position*	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT (*) *Membership Commencement Date*	Ngày không còn là thành viên HĐQT *Membership End Date*	Số buổi họp HĐQT tham dự *Meeting Attendance*	Tỷ lệ tham dự họp *Attendance Frequency*	Lý do không tham dự họp *Reason for Absence*
1	Ông Nguyễn Duy Hưng *Mr. Nguyen Duy Hung*	Chủ tịch *Chairman*	23/4/2015		6/6	100%	

2	Ông Nguyễn Hồng Nam *Mr. Nguyen Hong Nam*	Thành viên *Member*	25/4/2014		6/6	100%	
3	Ông Ngô Văn Điểm *Mr. Ngo Van Diem*	Thành viên *Member*	21/4/2017		6/6	100%	
4	Ông Bùi Quang Nghiêm *Mr. Bui Quang Nghiem*	Thành viên *Member*	25/4/2014		6/6	100%	
5	Ông Hironori Oka *Mr. Hironori Oka*	Thành viên *Member*	23/4/2015		6/6	100%	
6	Ông Nguyễn Duy Khánh *Mr. Nguyen Duy Khanh*	Thành viên *Member*	23/4/2015		6/6	100%	

(*) tính từ ngày thành viên HĐQT được ĐHĐCĐ bầu cho nhiệm kỳ hiện tại, nhiệm kỳ thành viên HĐQT của công ty tính riêng cho từng thành viên theo NQ ĐHĐCĐ khi được bầu.

As calculated from election by the GMS until the current term; the Board member's term is calculated to each member under the respective resolution of the GMS.

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc / *Supervision of the BOD over the Board of Management (BOM)*:

- Chuẩn bị kế hoạch kinh doanh năm 2018 trình ĐHĐCĐ thường niên thông qua.
  Preparing business plan 2018 to be submitted for the AGM's approval

- Kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính năm 2017, Báo cáo tài chính bán niên năm 2018.
  Conducting independent audit on the Financial Statements 2017, Semi-annual reviewed Financial Statements 2018.

- Triển khai các hoạt động kinh doanh theo kế hoạch 2018 đã ĐHĐCĐ thông qua và chiến lược kinh doanh của năm 2018.
  Deploying business activities under the 2018 plans as approved by the GMS, and business strategies of 2018.

- Lựa chọn Công ty kiểm toán
  Selecting the audit firm

- Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động quản trị và kiểm soát rủi ro.
  Enhancing management and risk control activities.

- Phát triển và hoàn thiện sản phẩm dịch vụ chứng khoán phái sinh.
  Development of securities derivatives trading service.

- Đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu và phát triển sản phẩm chứng quyền có bảo đảm.
  Enhancing research and development of the new product covered warrants.

- Đẩy mạnh các hoạt động đào tạo nội bộ.
  Enhancing internal traning activities.

- Triển khai việc phát hành trái phiếu chuyển đổi theo Phương án phát hành quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 01/2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 12/01/2018 của Đại hội đồng cổ đông.
  Implementing the issuance of convertible bonds under the offering plan as set out in Article 2 of Resolution No. 01/2018/NQ-DHDCD dated 12 January 2018 of the GMS.

- Tiếp tục cập nhật và nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin phục vụ các sản phẩm kinh doanh mới của công ty và nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng
  Continue updating and improving information technology system for the Company's new business products and enhancement of customer service quality

- Rà soát hệ thống, bảo đảm an toàn, chủ động phòng rủi ro.
  Review the system; ensure safety and proactive risk prevention.

- Triển khai thực hiện đổi tên Công ty, Chi nhánh, Phòng Giao dịch và các thủ tục liên quan, và kỷ niệm 18 năm thành lập và hoạt động của SSI
  Implementation of change of name of the Company, Branches, Transaction Offices and related procedures and the celebration of 18 years of establishment of SSI

- Cơ cấu lại tổ chức Khối Dịch vụ chứng khoán thành Khối Dịch vụ chứng khoán Khách hàng tổ chức và Khối Dịch vụ chứng khoán Khách hàng cá nhân và thành lập Bộ phận Đầu tư
  Reorganisation of Securities Services into Institutional Brokerage and Individual Brokerage, and establishment of Equity Trading

- Chỉ đạo triển khai thực hiện phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn năm 2018 cho người lao động trong Công ty, tăng cường sự gắn kết lợi ích giữa người lao động và Công ty
  Directing implementation for issuance of shares under the Employee Stock Ownership Plan in 2018 to the Company's employees, strengthening the association between employees and the Company.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị / *Activities of committees under the Board of Management*:

HĐQT chưa lập các tiểu ban. HĐQT đã chỉ định thành viên HĐQT độc lập phụ trách Quản lý rủi ro và Kiểm toán nội bộ. Một thành viên lập báo cáo hàng tháng về hoạt động của HĐQT, kết quả giám sát TGĐ gửi các thành viên của Hội đồng quản trị theo Điều lệ của Công ty. Phân công một thành viên phụ trách phát triển nguồn nhân lực, phát triển thị trường nước ngoài và quản lý thương hiệu.

The Board has not established its sub-committees. The Board has appointed an independent member of the Board in charge of risk management and internal auditing. One (1) member prepares monthly reports on the Board's operation and supervision activities over CEO's operation delivered to all Board members under the Company's Charter. One (1) member is assigned to manage the development of human resources, overseas market and trademark management.

4. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị (Báo cáo quản trị công ty năm 2018) / *Resolutions of the Board of Directors (Corporate governance report 2018)*

STT *No.*	Số Nghị quyết *Resolution Ref. No.*	Ngày *Date*	Nội dung *Contents*
1	01/2018/NQ-HĐQT Lấy ý kiến bằng văn bản *In the form of collecting written comments*	22/01/2018	Phát hành trái phiếu chuyển đổi theo Phương án phát hành quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 01/2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 12/01/2018 của Đại hội đồng cổ đông *Issuing convertible bond under the offering plan as set out in Article 2 of Resolution No. 01/2018/NQ-DHDCD dated 12 January 2018 of the GMS*
2	02/2018/NQ-HĐQT Biểu quyết tại cuộc họp *Direct voting in the meeting*	08/03/2018	Thông qua chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 *Approving agenda for the 2018 Annual General Meeting of Shareholders (AGM2018)*
3	03/2018/NQ-HĐQT Biểu quyết tại cuộc họp	08/03/2018	Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT quyết định việc thành lập các Phòng Giao dịch, tên, ngành nghề kinh doanh và địa điểm của các Phòng Giao dịch của Công ty

STT *No.*	Số Nghị quyết *Resolution Ref. No.*	Ngày *Date*	Nội dung *Contents*
	/ Direct voting in the meeting		*Authorising the Board Chairman to make decision on establishment of transaction offices, their business scope and address*
4	04/2018/NQ-HĐQT Biểu quyết tại cuộc họp *Direct voting in the meeting*	08/03/2018	Thay đổi phạm vi hoạt động của Chi nhánh Hải Phòng bao gồm: Môi giới chứng khoán; Tư vấn đầu tư chứng khoán; Lưu ký chứng khoán. *Change of scope of operation in Hai Phong Branch of SSI including Securities Brokerage, Securities Investment Consultancy, and Securities Depository*
5	05/2018/NQ-HĐQT Biểu quyết tại cuộc họp *Direct voting in the meeting*	08/03/2018	Thông qua việc chào bán chứng quyền có bảo đảm *Approving the offering of covered warrants*
6	06/2018/NQ-HĐQT Lấy ý kiến bằng văn bản *In the form of collecting written comments*	09/04/2018	Bổ sung Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động vào Chương trình họp ĐHĐCĐ thường niên 2018 *Supplementing the Employee Stock Ownership Plan (ESOP) to the AGM2018 meeting agenda*
7	08/2018/NQ-HĐQT Lấy ý kiến bằng văn bản *In the form of collecting written comments*	10/8/2018	Thay đổi địa điểm Chi nhánh Nguyễn Công Trứ của Công ty *Change of location of Nguyen Cong Tru Branch*
8	09/2018/NQ-HĐQT Biểu quyết tại cuộc họp *Direct voting in the meeting*	05/9/2018	Ban hành Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động theo Điều 9 Nghị quyết số 02/2018/NQ-ĐHĐCĐ *Issuance of Regulations on offering of shares under the Employee Stock Ownership Plan in accordance with Article 9 Resolution No. 02/2018/NQ-ĐHĐCĐ*
9	10/2018/NQ-HĐQT Biểu quyết tại cuộc họp *Direct voting in the meeting*	05/9/2018	Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty *Issuance of Regulations on Operation of the Board of Directors*
10	11/2018/NQ-HĐQT Biểu quyết tại cuộc họp *Direct voting in the meeting*	05/9/2018	Quyết định thời điểm đổi tên Công ty là 18/12/2018 và thực hiện các thủ tục cần thiết về việc đổi tên Công ty *Decision on the date to change the Company's name as December 18, 2018, and implementation of necessary procedures to change the Company Name.* Tổ chức lại Khối Dịch vụ chứng khoán thành Khối Dịch vụ chứng khoán Khách hàng tổ chức và Khối Dịch vụ chứng khoán Khách hàng cá nhân và thành lập Bộ phận Đầu tư *Reorganisation of Securities Services into Institutional Brokerage and Individual Brokerage, and establishment of Equity Trading*

III. Ban kiểm soát (Báo cáo quản trị công ty năm 2018) *Supervisory Board (Corporate governance report 2018)*:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)
***Information about members of Supervisory Board (SB)*:**

Trong năm 2018, BKS đã tiến hành 03 cuộc họp về chuẩn bị ĐHĐCĐ thường niên 2018, chọn công ty kiểm toán, thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty, nghe báo cáo về hoạt động kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro của Công ty trong mỗi 6 tháng.
In 2018, the SB has conducted 03 meetings on preparation of AGM2018, recommendation of independent audit firm, approving regulations on the SB's operation, and updating the internal control, risk management activities of the Company every six months.

Thành viên BKS tại ngày 31/12/2018 như sau */ Members of Supervisory Board as at December 31, 2018 are as follows:*

STT *No.*	Thành viên BKS *SB Member*	Chức vụ *Title*	Ngày bắt đầu là thành viên BKS *SB Membership Commencement Date* (*)	Ngày không còn là thành viên BKS *SB Membership End Date*	Số buổi họp BKS tham dự *SB Meeting Attendance*	Tỷ lệ tham dự họp *Attendance Frequency*	Lý do không tham dự họp *Reason for Absence*
1	Nguyễn Văn Khải	Trưởng Ban Kiểm soát *Head of Supervisory Board*	25/4/2016		3/3	100%	
2	Đặng Phong Lưu	Thành viên BKS *Member of Supervisory Board*	23/4/2015		3/3	100%	
3	Lê Cẩm Bình	Thành viên BKS *Member of Supervisory Board*	20/04/2018		2/3 (Chỉ tham dự sau khi được bầu/*Participated only after being elected*)	100%	

(**) tính từ ngày thành viên BKS được ĐHĐCĐ bầu cho nhiệm kỳ hiện tại, nhiệm kỳ thành viên BKS của công ty tính riêng cho từng thành viên theo NQ ĐHĐCĐ / As calculated from election by the GMS until the current term; the Supervisory Board member's term is calculated to each member under the respective resolution of the GMS.

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông / *Supervision activities of the Supervisory Board over the BOD, BOM and shareholders*:

- Ông Nguyễn Văn Khải, Trưởng BKS, đại diện cho BKS đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT trong năm 2018.
  Mr. Nguyen Van Khai, the Head of Supervisory Board, has represented Supervisory Board fully attending all BOD meetings in 2018.

- Thực hiện kiểm tra, giám sát việc lập các báo cáo tài chính quý I, quý II, quý III, quý IV, bán niên năm 2018.
  Examining and supervising preparation of the financial statements of the 1Q, 2Q, 3Q, 4Q and semi-annual FS in 2018.

- Thực hiện kiểm tra, giám sát việc tuân thủ pháp luật, chấp hành Điều lệ công ty và thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong năm 2018.
  Examination and supervision of compliance with laws and the Company's charter, and implementation of resolutions of GMS, BOD, and BOM in 2018.
- Trước khi tiến hành ĐHĐCĐ thường niên 2018, BKS đã họp định kỳ để thống nhất và chuẩn bị các báo cáo liên quan trình ĐHĐCĐ.
  Before the AGM2018 took place, the SB had conducted a regular meeting on preparation of relevant reports to AGM2018.
- Ngày 01/06/2018, BKS đã tiến hành cuộc họp định kỳ và thông qua các nội dung:
  On 01 June 2018, the Supervisory Board held the regular meeting and approving the following:

  i. Báo cáo tình hình thực hiện kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro của Công ty, phân công công tác cho các thành viên Ban kiểm soát;
  Report on implementation progress of internal control, risk management of the Company, and assignment of tasks to members of the SB;

  ii. Thống nhất khuyến nghị HĐQT chọn Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam để kiểm toán báo cáo tài chính của công ty trong năm 2018.
  Agreement on recommendation that the Board select Ernst & Young Vietnam Limited to audit financial statements of the Company in 2018.

  iii. Thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty.
  Approving the Regulations on SB's operation.

  Ngày 15/08/2018, BKS đã tiến hành cuộc họp định kỳ và thông qua các nội dung:
  The Supervisory Board conducted a meeting on 15 August 2018 as follows:

  i. Đánh giá hoạt động giám sát hoạt động của HĐQT và điều hành của Ban TGĐ
  Assessing the supervision on activities of the BOD and management of the BOM

  ii. Đánh giá hiệu quả hoạt động của hệ thống quản trị nội bộ
  Evaluating effectiveness of the internal governance system

  iii. Xem xét sổ sách kế toán, thẩm định báo cáo tài chính bán niên 2018
  Reviewing accounting boos and appraisal of 2018 semi-annual FS

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác / *Coordination between Supervisory Board's operation and BOD, BOM and other managerial personnel*:

Trong năm 2018, BKS nhận được sự phối hợp chặt chẽ và được tạo điều kiện thuận lợi để thực hiện nhiệm vụ giám sát của mình từ phía HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý của công ty, thông qua việc được cung cấp đầy đủ các tài liệu, thông tin liên quan đến tình hình quản trị công ty, các hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của công ty.

In 2018, the Supervisory Board has had close coordination, and been facilitated with advantages, to implement their supervision tasks from the BOD, BOM and other managerial personnel of the Company through being fully provided with documents and information related to the Company's management status, business operation and financial status.

4. Hoạt động khác của BKS / *Other activities of the Supervisory Board*: Không có/*None*.

IV. Đào tạo về quản trị công ty / *Training courses on corporate governance*:

Các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban Tổng Giám đốc, Giám đốc Tài chính, Kế toán trưởng và Thư ký công ty đã hoàn thành các khóa đào tạo về quản trị công ty và đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp chứng chỉ theo quy định, và sẽ tham gia đầy đủ các khóa đào tạo về quản trị công ty theo đúng quy định của pháp luật và của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có).

The BOD members and members of Supervisory Board, Board of Managment, Chief Finance Officer, Chief Accountant and Company Secretary have completed the training course on corporate governance and have obtained regulatory certificates issued by the State Securities Commission, and hereby undertakes to fully participate in training courses on corporate governance in accordance with regulations and laws, and as required by state competent authority (if any).

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo Quản trị Công ty năm 2018) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty */ List of related persons of the listed company as specified in clause 34, Article 6 of the Securities Law (Corporate Governance Report 2018) and transactions of related persons of the Company with the Company)*:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty */ List of related persons of the Company*:

STT *No.*	Tên tổ chức/cá nhân *Name of organization / individual*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities transaction account (if any)*	Chức vụ tại công ty/Mối quan hệ với công ty *Position at the company / Relations with the company*	Số Giấy NSH* *NSH No.**	Ngày cấp *Date of issue*	Nơi cấp *Place of issue*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ *Address*	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan *Commencement date as related person*	Thời điểm không còn là người có liên quan *End date as non-related person*	Lý do ***Reasons***
A. CÁ NHÂN / *INDIVIDUALS*										
1	Nguyễn Duy Hưng		Chủ tịch HĐQT kiêm TGĐ *Chairman of Board cum CEO*					01/11/1999		Giấy phép thành lập doanh nghiệp ngày 30/12/1999
2	Nguyễn Hồng Nam		Thành viên HĐQT, Phó TGĐ, Người được uỷ quyền CBTT *Board member, Deputy CEO, Authorized person to disclose information*					01/11/1999		Giấy phép thành lập doanh nghiệp ngày 30/12/1999
3	Ngô Văn Điểm		Thành viên HĐQT *Board member*					21/4/2017		Theo Nghị quyết số 01/2017/NQ-ĐHĐCĐ
4	Bùi Quang Nghiêm		Thành viên HĐQT *Board member*					25/4/2014		Theo Nghị quyết số 01/2014/NQ-ĐHĐCĐ
5	Hironori Oka		Thành viên HĐQT *Board member*					23/4/2015		Theo Nghị quyết số 01/2015/NQ-ĐHĐCĐ
6	Nguyễn Duy Khánh		Thành viên HĐQT *Board member*					23/4/2015		Theo Nghị quyết số 01/2015/NQ-ĐHĐCĐ
7	Nguyễn Văn Khải		Trưởng BKS *Head of Supervisory Board*					25/4/2016		Theo Nghị quyết số 01/2016/NQ-ĐHĐCĐ

STT *No.*	Tên tổ chức/cá nhân *Name of organization / individual*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities transaction account (if any)*	Chức vụ tại công ty/Mối quan hệ với công ty *Position at the company / Relations with the company*	Số Giấy NSH* *NSH No.**	Ngày cấp *Date of issue*	Nơi cấp *Place of issue*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ *Address*	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan *Commencement date as related person*	Thời điểm không còn là người có liên quan *End date as non-related person*	Lý do ***Reasons***
8	Đặng Phong Lưu		Thành viên BKS *Supervisory Board member*					23/4/2015		Theo Nghị quyết số 01/2015/NQ-ĐHĐCĐ
9	Nguyễn Thị Thanh Hà		Giám đốc Tài chính *Chief Finance Officer*					09/5/2005		
10	Hoàng Thị Minh Thủy		Kế toán trưởng *Chief Accountant*					24/3/2009		
11	Lê Cẩm Bình		Thành viên BKS *Supervisory Board member*					20/04/2018		Theo Nghị quyết số 02/2018/NQ-ĐHĐCĐ
B. TỔ CHỨC / *ORGANIZATION*										
1	Công ty TNHH Quản lý quỹ SSI *SSI Asset Management (SSIAM)*		Công ty con SSI sở hữu 100% *SSI 100% owned subsidiary*					03/8/2007		
2	Quỹ đầu tư thành viên SSI (SSI IMF) *SSI Investment Member Funds*		Công ty con SSI sở hữu 80% *SSI 80% owned subsidiary*					27/7/2010		
3	Công ty Quốc tế SSI *SSI International Company*		80% sở hữu gián tiếp thông qua SSI IMF *80% indirect ownership through SSI IMF*					27/8/2009		
4	Công ty TNHH Đầu tư NDH *NDH Invest Company Limited*		Chủ sở hữu và Chủ tịch của Công ty TNHH Đầu tư NDH là Chủ tịch HĐQT kiêm TGĐ SSI *Major shareholder of SSI; owner and Chairman of NDH is Board Chairman and CEO of SSI* Thành viên HĐQT SSI Nguyễn Duy Khánh đồng thời là TGĐ NDH *Board Member of SSI, Nguyen Duy Khanh, is General Director of NDH*					06/1/2015		

STT *No.*	Tên tổ chức/cá nhân *Name of organization / individual*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities transaction account (if any)*	Chức vụ tại công ty/Mối quan hệ với công ty *Position at the company / Relations with the company*	Số Giấy NSH* *NSH No.**	Ngày cấp *Date of issue*	Nơi cấp *Place of issue*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ *Address*	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan *Commencement date as related person*	Thời điểm không còn là người có liên quan *End date as non-related person*	Lý do ***Reasons***
5	Daiwa Securities Group Inc.		Cổ đông chiến lược nắm giữ tỷ lệ trên 10% vốn có quyền biểu quyết của SSI *Strategic shareholder holding more than 10% of outstanding shares*					30/7/2015		
6	Công ty TNHH Bất Động Sản Sài Gòn Đan Linh *Sai Gon Dan Linh Real Estate Company Limited*		TV HĐQT kiêm Phó TGĐ SSI là Chủ tịch HĐTV Sài Gòn Đan Linh *Board member cum Deputy CEO of SSI is Board Chairman of Sai Gon Dan Linh Real Estate Co., Ltd*					22/9/2014		
7	Công ty CP Tập đoàn PAN *The PAN Group Joint Stock Company*		Chủ tịch HĐQT PAN là Chủ tịch HĐQT kiêm TGĐ SSI *The Board Chairman of PAN is concurrently the Board Chairman cum CEO of SSI* Thành viên HĐQT SSI Nguyễn Duy Khánh đồng thời là TV HĐQT PAN *Board Member of SSI, Nguyen Duy Khanh is Board Member of SSI*					31/8/2005		
8	Qũy ETF SSIAM VNX50 *(SSIAM VNX50 ETF)*		Ông Nguyễn Duy Hưng, Chủ tịch HĐQT kiêm TGĐ Công ty CP Chứng khoán SSI đồng thời là Chủ tịch HĐQT SSIAM, công ty quản lý Quỹ ETF SSIAM VNX50							

Ghi chú: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)*
Note: NSH: In case of individual: ID card/Passport No.; In case of organization: License of establishment and operation/Certificate of business registration/equivalents.*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ / *Transactions between the Company and related persons; or with major shareholders, internal persons and their related persons*:

STT *No.*	**Tên tổ chức/cá nhân** *Organization / Individual*	**Mối quan hệ liên quan với công ty** *Relationship*	**Số Giấy NSH*** *NSH No.**	**Ngày cấp** *date of issue*	**Nơi cấp** *place of issue*	**Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ** *Address*	**Thời điểm giao dịch với công ty (1)** *Date of transaction*	**Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) (2)** *Resolution of GMS or BOD (if any, please specify date of issuance)*	**Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch[1]** *Shares acquired quantity and ratio after transaction*	**Ghi chú (3)** *Notes*
1	Công ty TNHH Quản lý quỹ SSI *SSI Asset Management (SSIAM)*	Công ty con SSI sở hữu 100% *SSI 100% owned subsidiary*					Theo các báo cáo tài chính của Công ty/ *According to Company's FS*	Số 08/2017/NQ-HĐQT ngày 08/09/2017/ *No. 08/2017/NQ-HĐQT dated 08 September 2017*	0	
2	Quỹ đầu tư thành viên SSI (SSI IMF) *SSI Investment Member Funds*	Công ty con SSI sở hữu 80% *SSI 80% owned subsidiary*					Theo các báo cáo tài chính của Công ty *According to Company's FS*	Số 08/2017/NQ-HĐQT ngày 08/09/2017/ *No. 08/2017/NQ-HĐQT dated 08 September 2017*	0	
3	Công ty TNHH Đầu tư NDH *NDH Invest Company Limited*	Chủ sở hữu và Chủ tịch của Công ty TNHH Đầu tư NDH là Chủ tịch HĐQT kiêm TGĐ SSI *Major shareholder of SSI; owner and Chairman of NDH is Board Chairman and CEO of SSI* Thành viên HĐQT SSI Nguyễn Duy Khánh đồng thời là TGĐ NDH *Board Member of SSI, Nguyen Duy Khanh, is General Director of NDH*					Theo các báo cáo tài chính của Công ty *According to Company's FS*	Số 08/2017/NQ-HĐQT ngày 08/09/2017/ *No. 08/2017/NQ-HĐQT dated 08 September 2017*	48,194,727 (9.45%)	
4	Daiwa Securities Group Inc.	Cổ đông chiến lược nắm giữ tỷ lệ trên 10% vốn có quyền biểu quyết của SSI *Strategic shareholder holding more than 10% of outstanding shares*					Theo các báo cáo tài chính của Công ty *According to Company's FS*	Số 08/2017/NQ-HĐQT ngày 08/09/2017/ *No. 08/2017/NQ-HĐQT dated 08 September 2017*	101.978.121 (19.99%)	

[1] Tỷ lệ được tính trên 510.063.684 cổ phiếu tương đương 100% vốn điều lệ tại ngày 31/12/2018 của Công ty / *Ratio is calculated against 510,063,684 shares accounting for 100% charter capital of the Company as at December 31, 2018*

STT *No.*	Tên tổ chức/cá nhân *Organization / Individual*	Mối quan hệ liên quan với công ty *Relationship*	Số Giấy NSH* *NSH No.**	Ngày cấp *date of issue*	Nơi cấp *place of issue*	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ *Address*	Thời điểm giao dịch với công ty (1) *Date of transaction*	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) (2) *Resolution of GMS or BOD (if any, please specify date of issuance)*	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch[1] *Shares acquired quantity and ratio after transaction*	Ghi chú (3) *Notes*
5	Công ty TNHH Bất Động Sản Sài Gòn Đan Linh *Sai Gon Dan Linh Real Estate Company Limited*	TV HĐQT kiêm Phó TGĐ SSI là Chủ tịch HĐTV Sài Gòn Đan Linh *Board member cum Deputy CEO of SSI is Board Chairman of Sai Gon Dan Linh Real Estate Co., Ltd*					Theo các báo cáo tài chính của Công ty	Số 08/2017/NQ-HĐQT ngày 08/09/2017/ *No. 08/2017/NQ-HĐQT dated 08 September 2017*	30,454,063 (5.97%)	
6	Công ty CP Tập đoàn PAN và các công ty con *The PAN Group Joint Stock Company and subsidiaries*	Chủ tịch HĐQT PAN là Chủ tịch HĐQT kiêm TGĐ SSI *The Board Chairman of PAN is concurrently the Board Chairman cum CEO of SSI* Thành viên HĐQT SSI Nguyễn Duy Khánh đồng thời là TV HĐQT PAN *Board Member of SSI, Nguyen Duy Khanh is Board Member of SSI*					Theo các báo cáo tài chính của Công ty	Số 08/2017/NQ-HĐQT ngày 08/09/2017/ *No. 08/2017/NQ-HĐQT dated 08 September 2017*	0	

Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/ NSH*
Note: NSH: In case of individual: ID card/Passport No.; In case of organization: License of establishment and operation/Certificate of business registration/equivalents.*

(1): Đây là các giao dịch xảy ra thường xuyên trong năm 2018. Frequent transactions in 2018

(2): Nghị quyết số 08/2017/NQ-HĐQT ngày 08/09/2017 của Hội đồng quản trị Công ty đã thông qua các giao dịch cung cấp dịch vụ, mua dịch vụ, hợp tác với các đối tác là cổ đông lớn, người nội bộ hoặc người liên quan của cổ đông lớn, người nội bộ có hiệu lực kể từ ngày ký đến khi có Nghị quyết của HĐQT khác thay thế.
Resolution No. 08/2017/NQ-HĐQT dated 08 September 2017, of the Board of Directors of the Company approved transactions on service provision, service use, cooperation with partners as major shareholders, internal persons and their related persons, which take effect from signing date until replacement by other Board resolutions.

(3): Chi tiết giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ cho mục đích báo cáo quản trị công ty năm 2018 đã được công bố trong các báo cáo tài chính quý I, quý II, quý III, quý IV năm 2018 của Công ty.
Details on transactions between the Company and its related, or between the Company and major shareholders, internal persons and their related persons for the purpose of Corporate Governance Report 2018 have been disclosed in the Company's quarterly financial statements Q1, Q2, Q3, Q4 in 2018.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát */ Transaction between internal persons, related persons of the listed company and its subsidiaries, or the companies controlled by the listed company*:

Không có / *None*

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: *Transactions between the Company and other entities/individuals*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo) / *Transactions between the Company and the company that the Board members, the Supervisory Board's members, Director (CEO) has been a founding member or members of board of directors, director (CEO) in the most recent three (03) years (calculated at the time of making this report)*

STT *No.*	**Tên tổ chức/cá nhân** *Organizations/Individuals*	**Mối quan hệ** *Relationship*	**Giao dịch** *Transactions*	**Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)** *Resolution of GMS or BOD (if any, please specify date of issuance)*	**Ghi chú** *Note*
1	Công ty CP Tập đoàn PAN và các công ty con (bao gồm cả CTCP Xuất nhập khẩu Thủy sản Bến Tre và CTCP Chế biến hàng xuất khẩu Long An) *The PAN Group Joint Stock Company and subsidiaries (including Bentre Aquaproduct Import and Export Jsc. and Long An Food Processing Export Jsc.)*	Chủ tịch HĐQT PAN là Chủ tịch HĐQT kiêm TGĐ SSI, thành viên HĐQT PAN là thành viên HĐQT của SSI *The Board Chairman of PAN is concurrently the Board Chairman cum CEO of SSI; the Board Member of PAN is the Board member of SSI*	Chi tiết giao dịch đã được công bố trong các báo cáo tài chính quý I, quý II, quý III, quý IV năm 2018. *Details of transaction have been disclosed in financial statements Q1, Q2, Q3, Q4 in 2018.*	Số 08/2017/NQ-HĐQT ngày 08/09/2017/ *No. 08/2017/NQ-HĐQT dated 08 September 2017*	
2	Công ty TNHH Đầu tư NDH *NDH Invest Company Limited*	Chủ sở hữu vốn của Công ty TNHH Đầu tư NDH là Chủ tịch HĐQT kiêm TGĐ SSI, và Tổng giám đốc của NDH là thành viên HĐQT của SSI *Owner of NDH is Board Chairman and CEO of SSI, and General Director of NDH is Board Member of SSI*	Chi tiết giao dịch đã được công bố trong các báo cáo tài chính quý I, quý II, quý III, quý IV năm 2018. *Details of transaction have been disclosed in financial statements Q1, Q2, Q3, Q4 in 2018.*	Số 08/2017/NQ-HĐQT ngày 08/09/2017/ *No. 08/2017/NQ-HĐQT dated 08 September 2017*	
3	Công ty TNHH Bất Động Sản Sài Gòn Đan Linh *Sai Gon Dan Linh Real Estate Company Limited*	TV HĐQT kiêm Phó TGĐ SSI là Chủ tịch HĐTV Sài Gòn Đan Linh và là thành viên góp 75% vốn điều lệ của Công ty TNHH Bất động sản Sài Gòn Đan Linh *Board member cum Deputy CEO of SSI is Board Chairman of Sai Gon Dan Linh Real Estate Co., Ltd and the member contributing 75% charter capital of Sai Gon Dan Linh Real Estate Company Limited*	Chi tiết giao dịch đã được công bố trong các báo cáo tài chính quý I, quý II, quý III, quý IV năm 2018. *Details of transaction have been disclosed in financial statements Q1, Q2, Q3, Q4 in 2018.*	Số 08/2017/NQ-HĐQT ngày 08/09/2017/ *No. 08/2017/NQ-HĐQT dated 08 September 2017*	
4	Daiwa Securities Group Inc. và các công ty con *Daiwa Securities Group Inc. and subsidiaries*	Thành viên HĐQT của SSI là thành viên HĐQT hoặc TGĐ của Daiwa Securities Group Inc. và các công ty con *Boad Member of SSI is Board Member or Director of Daiwa Securities Group Inc. and subsidiaries*	Chi tiết giao dịch đã được công bố trong các báo cáo tài chính quý I, quý II, quý III, quý IV năm 2018. *Details of transaction have been disclosed in financial statements Q1, Q2, Q3, Q4 in 2018.*	Số 08/2017/NQ-HĐQT ngày 08/09/2017/ *No. 08/2017/NQ-HĐQT dated 08 September 2017*	

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành:
Transactions between the Company and the company that related persons of the Board members, the Supervisory Board's members, Director (CEO) is a member of board of directors, director (CEO)

STT *No.*	Tên tổ chức/cá nhân *Organizations/Individuals*	Mối quan hệ *Relationship*	Giao dịch *Transactions*	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) *Resolution of GMS or BOD (if any, please specify date of issuance)*	Ghi chú *Note*
1	Công ty CP Tập đoàn PAN *The PAN Group Joint Stock Company*	Thành viên HĐQT của Công ty CP Tập đoàn PAN là con của Chủ tịch HĐQT kiêm TGĐ SSI *Board Member of The PAN Group Jsc is son of the Board Chairman cum CEO of SSI*	Chi tiết giao dịch đã được công bố trong các báo cáo tài chính quý I, quý II, quý III, quý IV năm 2018. *Details of transaction have been disclosed in financial statements Q1, Q2, Q3, Q4 of 2018.*	Số 08/2017/NQ-HĐQT ngày 08/09/2017/ *No. 08/2017/NQ-HĐQT dated 08 September 2017*	
2	Công ty TNHH Đầu tư NDH *NDH Invest Company Limited*	Tổng Giám đốc Công ty TNHH Đầu tư NDH là con của Chủ tịch HĐQT kiêm TGĐ SSI *CEO of NDH Invest Company Limited is son of the Board Chairman cum CEO of SSI*	Chi tiết giao dịch đã được công bố trong các báo cáo tài chính quý I, quý II, quý III, quý IV năm 2018. *Details of transaction have been disclosed in financial statements Q1, Q2, Q3, Q4 of 2018.*	Số 08/2017/NQ-HĐQT ngày 08/09/2017/ *No. 08/2017/NQ-HĐQT dated 08 September 2017*	
3	Công ty TNHH Bất Động Sản Sài Gòn Đan Linh *Sai Gon Dan Linh Real Estate Company Limited*	Tổng Giám đốc Công ty Bất động sản Sài Gòn Đan Linh là vợ của thành viên HĐQT và Phó Tổng Giám đốc của SSI *General Director of Sai Gon Dan Linh Real Estate Company Limited is wife of Board Member and Deputy CEO of SSI*	Chi tiết giao dịch đã được công bố trong các báo cáo tài chính quý I, quý II, quý III, quý IV năm 2018. *Details of transaction have been disclosed in financial statements Q1, Q2, Q3, Q4 of 2018.*	Số 08/2017/NQ-HĐQT ngày 08/09/2017/ *No. 08/2017/NQ-HĐQT dated 08 September 2017*	
4	Công ty TNHH Một thành viên Nguyễn Sài Gòn *Nguyen Sai Gon Company Limited*	Chủ tịch Công ty TNHH MTV Nguyễn Sài Gòn là em ruột của Chủ tịch HĐQT kiêm TGĐ SSI *The Chairman of Nguyen Sai Gon Company Limited is brother of the Board Chairman cum CEO of SSI*	Chi tiết giao dịch đã được công bố trong các báo cáo tài chính quý I, quý II, quý III, quý IV năm 2018. *Details of transaction have been disclosed in financial statements Q1, Q2, Q3, Q4 in 2018.*	Số 08/2017/NQ-HĐQT ngày 08/09/2017/ *No. 08/2017/NQ-HĐQT dated 08 September 2017*	

4.3. Các giao dịch khác của công ty có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành: **Không có**
Other transactions of the Company causing material or non-materials benefits for the Board members, the Supervisory Board's members, CEO: ***None***

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo Quản trị công ty năm 2018):
Transactions of internal persons and their related person (Corporate Governance Report 2018)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:
List of internal persons and their related persons

STT *No.*	Tên tổ chức/cá nhân *Organizations/Individuals*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities transaction account (if any)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Title in the Company (if any)*	Số CMND/ ĐKKD *ID Number / Business Registration Number*	Ngày cấp CMND/ ĐKKD *Date of issue*	Nơi cấp CMND/ ĐKKD *Place of issue*	Địa chỉ *Address*	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ[2] *Number of shares owned at the end of the period*	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ *Percentage of share ownership at the end of the period*	Ghi chú (Quan hệ với cổ đông nội bộ) *Note (relationship with internal shareholders)*
1	**Nguyễn Duy Hưng**							**6,783,400**	**1.33%**	
1.1	Lê Trà My							0	0	Vợ *Wife*
1.2	Nguyễn Duy Khánh							700,000	0.14%	Con *Son*
1.3	Nguyễn Duy Linh							0	0	Con *Son*
1.4	Nguyễn Thị Liên							0	0	Mẹ *Mother*
1.5	Nguyễn Thị Vân Yên							0	0	Em *Sister*
1.6	Nguyễn Hồng Nam							1,400,000	0.27%	Em *Brother*
1.7	Nguyễn Mạnh Hùng							5,000,000	0.98%	Em *Brother*
1.8	Công ty TNHH Đầu tư NDH / *NDH Invest Company Limited*							48,194,727	9.45%	Chủ sở hữu *Owner*
1.9	CTCP Tập đoàn PAN *The PAN Group Joint Stock Company*							0	0	CT HĐQT *Board Chairman*
2	**Nguyễn Hồng Nam**							**1,400,000**	**0.27%**	
2.1	Hà Thị Thanh Vân							0	0	Vợ *Wife*

[2] Tỷ lệ được tính trên 510.063.684 cổ phiếu tương đương 100% vốn điều lệ của Công ty / *Ratio is calculated against 510,063,684 shares accounting for 100% charter capital of the Company*

STT *No.*	Tên tổ chức/cá nhân *Organizations/Individuals*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities transaction account (if any)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Title in the Company (if any)*	Số CMND/ ĐKKD *ID Number / Business Registration Number*	Ngày cấp CMND/ ĐKKD *Date of issue*	Nơi cấp CMND/ ĐKKD *Place of issue*	Địa chỉ *Address*	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ[2] *Number of shares owned at the end of the period*	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ *Percentage of share ownership at the end of the period*	Ghi chú (Quan hệ với cổ đông nội bộ) *Note (relationship with internal shareholders)*
2.2	Nguyễn Hà Linh Đan							0	0	Con *Daughter*
2.3	Nguyễn Hà Khánh Linh							0	0	Con *Daughter*
2.4	Nguyễn Thị Liên							0	0	Mẹ *Mother*
2.5	Nguyễn Duy Hưng							6,783,400	1.33%	Anh *Brother*
2.6	Nguyễn Thị Vân Yên							0	0	Chị *Sister*
2.7	Nguyễn Mạnh Hùng							5,000,000	0.98%	Em *Brother*
2.8	Công ty TNHH Bất động sản Sài Gòn Đan Linh *Sai Gon Dan Linh Real Estate Company Limited*							30,454,063	5.97%	Chủ sở hữu *Owner*
3	**Ngô Văn Điểm**							**200,000**	**0.04%**	
3.1	Từ Thị Minh Lý							0	0	Vợ *Wife*
3.2	Ngô Anh Thư							0	0	Con *Daughter*
3.3	Ngô Anh Liêm							0	0	Con *Son*
3.4	Bùi Thị Nhâm							0	0	Mẹ *Mother*
3.5	Ngô Thị Hoan							0	0	Chị *Sister*
3.6	Ngô Thị Rạng							0	0	Em *Sister*
3.7	Ngô Thị Dung							0	0	Em *Sister*
3.8	Ngô Văn Định							0	0	Em *Brother*
3.9	Ngô Thị Lựu							0	0	Em *Sister*

STT *No.*	Tên tổ chức/cá nhân *Organizations/Individuals*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities transaction account (if any)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Title in the Company (if any)*	Số CMND/ ĐKKD *ID Number / Business Registration Number*	Ngày cấp CMND/ ĐKKD *Date of issue*	Nơi cấp CMND/ ĐKKD *Place of issue*	Địa chỉ *Address*	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ[2] *Number of shares owned at the end of the period*	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ *Percentage of share ownership at the end of the period*	Ghi chú (Quan hệ với cổ đông nội bộ) *Note (relationship with internal shareholders)*
4	**Bùi Quang Nghiêm**							**263,174**	**0.05%**	
4.1	Lê Việt Hà							0	0	Vợ *Wife*
4.2	Bùi Quang Minh							0	0	Con *Son*
4.3	Bùi Minh Khang							0	0	Con *Son*
4.4	Bùi Văn Hạnh							0	0	Bố *Father*
4.5	Dương Thị Xạ							0	0	Mẹ *Mother*
4.6	Bùi Văn Hùng							0	0	Em *Brother*
5	**Hironori Oka**							**0**	**0%**	
5.1	Kiichi Oka							0	0	Bố *Father*
5.2	Yasuko Oka							0	0	Mẹ *Mother*
5.3	Miyuki Oka							0	0	Vợ *Wife*
5.4	Daisuke Oka							0	0	Con *Son*
5.5	Yoshihisa Oka							0	0	Anh *Brother*
5.6	Katsutoshi Oka							0	0	Anh *Brother*
5.7	Daiwa Securities Group Inc.							101,978,121	19.99%	Đại diện vốn *Capital Representative*
5.8	Daiwa Capital Markets Hong Kong Limited							0	0	Chủ tịch/TGĐ *Chairman/General Director*
5.9	Daiwa Capital Markets Hong Kong Limited							0	0	Thành viên HĐQT *Board of Directors' member*

STT *No.*	Tên tổ chức/cá nhân *Organizations/Individuals*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities transaction account (if any)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Title in the Company (if any)*	Số CMND/ ĐKKD *ID Number / Business Registration Number*	Ngày cấp CMND/ ĐKKD *Date of issue*	Nơi cấp CMND/ ĐKKD *Place of issue*	Địa chỉ *Address*	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ[2] *Number of shares owned at the end of the period*	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ *Percentage of share ownership at the end of the period*	Ghi chú (Quan hệ với cổ đông nội bộ) *Note (relationship with internal shareholders)*
5.10	Daiwa Capital Markets Investments Asia Ltd							0	0	Thành viên HĐQT *Board of Directors' member*
5.11	Daiwa Capital Markets Investments Hong Kong Limited							0	0	Thành viên HĐQT *Board of Directors' member*
5.12	Daiwa Capital Markets Singapore Limited							0	0	Chủ tịch *Chairman*
5.13	Daiwa Capital Markets Singapore Limited							0	0	Thành viên HĐQT *Board Member*
5.14	Daiwa-Cathay Capital Markets Co. Ltd.							0	0	Chủ tịch *Chairman*
5.15	Daiwa-Cathay Capital Markets Co. Ltd.							0	0	Thành viên HĐQT *Board of Directors' member*
5.16	Daiwa Capital Markets India Private Limited							0	0	TV HĐQT *Board of Directors' member*
5.17	Daiwa Capital Markets Investment Services Pte. Ltd							0	0	TV HĐQT *Board of Directors' member*
5.18	Daiwa Securities Capital Markets Korea Co. Ltd							0	0	TV HĐQT *Board of Directors' member*
5.19	DBP-Daiwa Capital Markets Philippines, Inc.							0	0	TV HĐQT *Board of Directors' member*
5.20	Daiwa (Shanghai) Corporate Strategic Advisory Co. Ltd.							0	0	Chủ tịch *Chairman*
5.21	Daiwa (Shanghai) Corporate Strategic Advisory Co. Ltd.							0	0	TV HĐQT *Board Member*
5.22	Myanmar Securities Exchange Centre, Co,Ltd.							0	0	TV HĐQT *Board Member*

STT *No.*	Tên tổ chức/cá nhân *Organizations/Individuals*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities transaction account (if any)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Title in the Company (if any)*	Số CMND/ ĐKKD *ID Number / Business Registration Number*	Ngày cấp CMND/ ĐKKD *Date of issue*	Nơi cấp CMND/ ĐKKD *Place of issue*	Địa chỉ *Address*	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ[2] *Number of shares owned at the end of the period*	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ *Percentage of share ownership at the end of the period*	Ghi chú (Quan hệ với cổ đông nội bộ) *Note (relationship with internal shareholders)*
6	**Nguyễn Duy Khánh**							**700,000**	**0.14%**	
6.1	Nguyễn Duy Hưng							6,783,400	1.33%	Bố *Father*
6.2	Lê Trà My							0	0	Mẹ *Mother*
6.3	Nguyễn Duy Linh							0	0	Em *Brother*
6.4	Công ty TNHH Đầu tư NDH *NDH Invest Company Limited*							48,194,727	9.45%	Tổng Giám đốc *General Director*
6.5	Công ty cổ phần Tập đoàn PAN *The PAN Group JSC*									Thành viên HĐQT *Board Member*
7	**Nguyễn Văn Khải**							**130,455**	**0.03%**	
7.1	Lâm Thị Mỹ Phượng							0	0	Vợ *Wife*
7.2	Nguyễn Văn Trí							0	0	Con *Son*
7.3	Nguyễn Trí Dũng							0	0	Con *Son*
7.4	Nguyễn Văn Quế							0	0	Bố *Father*
7.5	Ngô Thị Hảo							0	0	Mẹ *Mother*
7.6	Nguyễn Văn Thành							0	0	Anh *Brother*
7.7	Nguyễn Văn Quang							0	0	Anh *Brother*
7.8	Nguyễn Thị Kim Loan							0	0	Em *Sister*
7.9	Nguyễn Thị Kim Hoa							0	0	Em *Sister*
7.10	Nguyễn Văn Hiền							56,000	0.01%	Em *Brother*

STT *No.*	Tên tổ chức/cá nhân *Organizations/Individuals*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities transaction account (if any)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Title in the Company (if any)*	Số CMND/ ĐKKD *ID Number / Business Registration Number*	Ngày cấp CMND/ ĐKKD *Date of issue*	Nơi cấp CMND/ ĐKKD *Place of issue*	Địa chỉ *Address*	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ[2] *Number of shares owned at the end of the period*	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ *Percentage of share ownership at the end of the period*	Ghi chú (Quan hệ với cổ đông nội bộ) *Note (relationship with internal shareholders)*
7.11	Nguyễn Thị Kim Kiều							0	0	Em *Sister*
7.12	CTCP Xuất nhập khẩu thủy sản Bến Tre / *Bentre Aquaproduct Import and Export Joint Stock Company*							0	0	TV HĐQT *Board Member*
7.13	CTCP Chế biến hàng xuất khẩu Long An / *Long An Food Processing Export Joint Stock Company*							0	0	Chủ tịch HĐQT *Chairman of BOD*
8	**Đặng Phong Lưu**							**60,068**	**0.01%**	
8.1	Vũ Thị Xuân Huyền							0	0	Vợ *Wife*
8.2	Đặng Vũ Minh Duy							0	0	Con *Son*
8.3	Đặng Vũ Ánh Dương							0	0	Con *Daughter*
8.4	Đặng Văn Giềng							0	0	Cha *Father*
8.5	Trần Thị Điền							0	0	Mẹ *Mother*
8.6	Đặng Ngọc Phương							0	0%	Chị *Sister*
8.7	Trần Quang Việt							4,006	0.00%	Anh *Brother*
8.8	Đặng Quang Việt							0	0	Anh *Brother*
8.9	Đặng Nhơn Ái							0	0	Anh *Brother*

STT *No.*	Tên tổ chức/cá nhân *Organizations/Individuals*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities transaction account (if any)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Title in the Company (if any)*	Số CMND/ ĐKKD *ID Number / Business Registration Number*	Ngày cấp CMND/ ĐKKD *Date of issue*	Nơi cấp CMND/ ĐKKD *Place of issue*	Địa chỉ *Address*	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ[2] *Number of shares owned at the end of the period*	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ *Percentage of share ownership at the end of the period*	Ghi chú (Quan hệ với cổ đông nội bộ) *Note (relationship with internal shareholders)*
8.10	Đặng Thanh Vân							0	0	Anh *Brother*
8.11	Đặng Thanh Lịch							0	0	Em *Brother*
8.12	Đặng Thanh Thanh							0	0	Em *Sister*
8.13	Công Ty TNHH Sản Xuất Thương Mại An Bảo							0	0	Chủ tịch HĐTV *Chairman of Members' Council*
9	**Nguyễn Thị Thanh Hà**							**1,362,200**	**0.27%**	
9.1	Hoàng Văn Lương							0	0	Chồng *Husband*
9.2	Hoàng Thái Linh							0	0	Con *Son*
9.3	Hoàng Thái Anh							0	0	Con *Son*
9.4	Nguyễn Thái Sơn							0	0	Anh *Brother*
9.5	Nguyễn Đại Phong							0	0	Anh *Brother*
9.6	Nguyễn Đông Hải							0	0	Anh *Brother*
9.7	Nguyễn Thái Vũ							0	0	Em *Brother*
10	**Hoàng Thị Minh Thủy**							**175,000**	**0.03%**	
10.1	Hoàng Văn Châu							0	0	Bố *Father*

STT *No.*	Tên tổ chức/cá nhân *Organizations/Individuals*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities transaction account (if any)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Title in the Company (if any)*	Số CMND/ ĐKKD *ID Number / Business Registration Number*	Ngày cấp CMND/ ĐKKD *Date of issue*	Nơi cấp CMND/ ĐKKD *Place of issue*	Địa chỉ *Address*	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ[2] *Number of shares owned at the end of the period*	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ *Percentage of share ownership at the end of the period*	Ghi chú (Quan hệ với cổ đông nội bộ) *Note (relationship with internal shareholders)*
10.2	Nguyễn Thị Xuân							0	0	Mẹ *Mother*
10.3	Hoàng Thị Khánh Duyên							14,000	0.00%	Em *Sister*
10.4	Hoàng Thị Lan Thảo							0	0	Em *Sister*
10.5	Hoàng Nguyễn Quang Huy							0	0	Em *Brother*
11	**Lê Cẩm Bình**							**142,500**	**0.03%**	
11.1	Lê Quang Minh							0	0	Chồng *Husband*
11.2	Trần Thị Bích							0	0	Mẹ *Mother*
11.3	Lê Hà Khánh Linh							0	0	Con gái *Daughter*
11.4	Lê Tấn Nghĩa							0	0	Con trai *Son*
11.5	Lê Đình Linh							0	0	Anh trai *Brother*

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:
Transactions of internal persons and their related persons on shares of the listed company

STT *No.*	Người thực hiện giao dịch *Transaction executor*	Quan hệ với cổ đông nội bộ *Relationship with internal person*	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ *Number of shares owned at the beginning of the period*		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ *Number of shares owned at the end of the period*		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) *Reasons for increase decrease (purchase, sale, switch, reward...)*
			Số cổ phiếu *Number of shares*	Tỷ lệ *Percentage*	Số cổ phiếu *Number of shares*	Tỷ lệ *Percentage*	
1	Nguyễn Duy Hưng	Chủ tịch HĐQT kiêm TGĐ/*Chairman cum CEO*	4,884,400	0.977%	6,783,400	1.33%	Tăng 1,899,000 cổ phiếu do mua cổ phiếu ESOP phát hành ngày 25/12/2018 *Increasing 1,899,000 shares for ESOP dated December 25, 2018*
2	Nguyễn Hồng Nam	Thành viên HĐQT kiêm Phó TGĐ/ Người được ủy quyền CBTT/ *Board Member cum Deputy CEO/Spokesman*	1,000,000	0.2%	1,400,000	0.27%	Tăng 700,000 cổ phiếu do mua cổ phiếu ESOP phát hành ngày 25/12/2018 *Increasing 700,000 shares for ESOP dated December 25, 2018* Giảm 300,000 cổ phiếu do bán cho Công ty TNHH Bất động sản Sài Gòn - Đan Linh ngày 28/12/2018 *Decreasing 300,000 shares due to selling to Sai Gon Dan Linh Real Estate Company Limited on December 28, 2018*
3	Ngô Văn Điểm	Thành viên HĐQT/*Board Member*	150,000	0.030%	200,000	0.04%	Tăng 50,000 cổ phiếu do mua cổ phiếu ESOP phát hành ngày 25/12/2018 *Increasing 50,000 shares for ESOP dated December 25, 2018*
4	Bùi Quang Nghiêm	Thành viên HĐQT/*Board Member*	263,174	0.053%	263,174	0.05%	Giảm do bán 30,000 cổ phiếu ngày 25/09/2018 *Decreasing due to selling 30,000 shares on September 25, 2018* Tăng 30,000 cổ phiếu do mua cổ phiếu ESOP phát hành ngày 25/12/2018 *Increasing 30,000 shares for ESOP dated December 25, 2018*
5	Nguyễn Duy Khánh	Thành viên HĐQT/*Board Member*	500,000	0.100%	700,000	0.14%	Tăng 200,000 cổ phiếu do mua cổ phiếu ESOP phát hành ngày 25/12/2018 *Increasing 200,000 shares for ESOP dated December 25, 2018*
6	Hironori Oka	Thành viên HĐQT/*Board Member*	0	0	0	0.00%	

7	Nguyễn Văn Khải	Trưởng BKS/*Head of Supervisory Board*	100,455	0.020%	130,455	0.03%	Tăng 30,000 cổ phiếu do mua cổ phiếu ESOP phát hành ngày 25/12/2018 *Increasing 30,000 shares for ESOP dated December 25, 2018*
8	Đặng Phong Lưu	Thành viên BKS/*Supervisory Board Member*	45,068	0.009%	60,068	0.01%	Tăng 15,000 cổ phiếu do mua cổ phiếu ESOP phát hành ngày 25/12/2018 *Increasing 15,000 shares for ESOP dated December 25, 2018*
9	Lê Cẩm Bình	Thành viên BKS/*Supervisory Board Member*	72,500	0.01%	142,500	0.03%	Bà Lê Cẩm Bình được bầu làm thành viên BKS Công ty kể từ ngày 20/04/2018 *Ms. Le Cam Binh has been elected as member of SB of the Company since 20 April 2018* Tăng 70,000 cổ phiếu do mua cổ phiếu ESOP phát hành ngày 25/12/2018 *Increasing 70,000 shares for ESOP dated December 25, 2018*
10	Nguyễn Thị Thanh Hà	Giám đốc Tài chính/*CFO*	1,062,200	0.213%	1,362,200	0.27%	Tăng 300,000 cổ phiếu do mua cổ phiếu ESOP phát hành ngày 25/12/2018 *Increasing 300,000 shares for ESOP dated December 25, 2018*
11	Hoàng Thị Minh Thủy	Kế toán trưởng/*Chief Accountant*	130,000	0.026%	175,000	0.03%	Giảm 30,000 cổ phiếu do bán cổ phiếu từ ngày 26/02/2018 đến ngày 26/03/2018 */ Decreasing 30,000 shares due to sale transaction from 26 February 2018 to 26 March 2018* Tăng 75,000 cổ phiếu do mua cổ phiếu ESOP phát hành ngày 25/12/2018 *Increasing 75,000 shares for ESOP dated December 25, 2018*
12	Công ty TNHH Bất động sản Sài Gòn Đan Linh *Sai Gon Dan Linh Real Estate Company Limited*	Người có liên quan của thành viên HĐQT kiêm Phó TGĐ Nguyễn Hồng Nam */ Related party of Board member cum Deputy CEO Nguyen Hong Nam*	30,154,063	6.03%	30,454,063	5.97%	*Tăng 300,000 cổ phiếu do mua từ ông Nguyễn Hồng Nam ngày 28/12/2018* *Increasing 300,000 shares due to buying from Mr. Nguyen Hong Nam on December 28, 2018*
13	Daiwa Securities Group Inc.	Người có liên quan của thành viên HĐQT Hironori Oka *Related party of Board member Hironori Oka*	85,606,601	17.12%	101,978,121	19.99%	Tăng do mua 16,371,520 cổ phiếu như sau */ Increasing 16,371,520 due to purchase transactions as follows*: • 1,666,220 cổ phiếu từ ngày 04/12/2017 đến ngày 02/01/2018 */ 1,666,220 shares from 04*

							December 2017 to 02 January 2018 • 79,000 cổ phiếu từ ngày 09/01/2018 đến ngày 07/02/2018 / *79,000 shares from 09 January 2018 to 07 February 2018* • 10,951,300 cổ phiếu từ ngày 16/03/2018 đến ngày 13/04/2018 / *10,951,300 shares from 16 March 2018 to 13 April 2018* • 3,680,000 cổ phiếu từ ngày 19/04/2018 đến ngày 18/05/2018 / *3,680,000 shares from 19 April 2018 to 18 May 2018*
14	Công ty TNHH Đầu tư NDH *NDH Invest Company Limited*		48,194,427		48,194,427	9.45%	Không thay đổi / *No change*
15	Nguyễn Văn Hiển	Em ruột của Trưởng BKS /*Brother of the Head of SB*	66,000	0.013%	56,000	0.01%	Giảm 35,000 cổ phiếu do bán cổ phiếu từ ngày 29/12/2017 đến ngày 01/02/2018 *Decreasing 35,000 shares due to selling transaction from 29 December 2017 to 01 February 2018* Tăng 25,000 cổ phiếu do mua cổ phiếu ESOP phát hành ngày 25/12/2018 *Increasing 25,000 shares for ESOP dated December 25, 2018*
16	Hoàng Thị Khánh Duyên	Em ruột của Kế toán trưởng / *Sister of the Chief Accountant*	14,000	0.003%	14,000	0.00%	Không thay đổi / *No change*
17	Trần Quang Việt	Anh ruột của Thành viên Ban kiểm soát / *Brother of SB Member*	9,226	0.0018%	4,006	0.00%	Bán 5,220 cổ phiếu ngày 16/04/2018 *Decreasing 5,220 shares due to selling transaction dated 16 April 2018*
18	Nguyễn Mạnh Hùng	Em ruột của Chủ tịch HĐQT / Brother of the Board Chairman	5,000,000	1.00%	5,000,000	0.98%	Không thay đổi / *No change*

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác (Báo cáo Quản trị Công ty năm 2018):

Other noticeable issues (Corporate Governance Report 2018):

i. Ngày 09/02/2018, Công ty đã hoàn tất phát hành riêng lẻ 1.150 tỷ đồng trái phiếu chuyển đổi có kỳ hạn 03 năm và lãi suất phát hành 4%/năm theo Nghị quyết số 01/2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 12/01/2018 của Đại hội đồng cổ đông
On 09 February 2018 of SSI has issued convertible bonds at VND 1,150 billion with coupon of 4% annually and maturity of 03 years under the Resolution No. 01/2018/NQ-ĐHĐCĐ dated January 12, 2018 of the General Meeting of Shareholders.

ii. Ngày 30/01/2018, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đã cấp Giấy phép điều chỉnh số 10/GPĐC-UBCK ghi nhận tăng vốn điều lệ lên 5.000.636.840.000 đồng do phát hành 10 triệu cổ phiếu ESOP ngày 22/12/2017 (ESOP 2017).
On 30 January 2018, the State Securities Commission issued the amended license No. 10/GPĐC-UBCK recording the increase in charter capital of the Company as of VND 5,000,636,840,000 after the issuance of 10 million shares under ESOP on 22 December 2017 (ESOP 2017).

iii. Quyết định mua lại cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty của nhân viên nghỉ việc ngày 02/07/2018 và mua lại hoàn thành ngày 26/09/2018
Decision on redemption of shares issued under the Employee Stock Ownership Plan due to employee's resignation dated July 02, 2018 and completed on September 26, 2018.

iv. Thông báo ngày chốt danh sách (ngày 05/10/2018) để thanh toán cổ tức năm 2017 được thực hiện vào ngày 19/10/2018
Announcement of the record date (05/10/2018) for 2017 dividend payment made on 19/10/2018

v. Ngày 17/12/2018, Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn được chính thức đổi tên thành Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI, tên tiếng Anh: SSI Securities Corporation. UBCKNN đã cấp các giấy phép và quyết định điều chỉnh về việc đổi tên cho Công ty, các chi nhánh và phòng giao dịch của Công ty.
On December 17, 2018, Saigon Securities Incorporation officially changes its name into SSI Securities Corporation (Name in Vietnamese: CONG TY CO PHAN CHUNG KHOAN SSI). The Company, its branches and transaction offices have received amended license and decisions from the State Securities Commision of Vietnam on the relevant change.

vi. Phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty ngày 25/12/2018 (ESOP 2018)
Issuance of shares under the Employee Stock Ownership Plan on December 25, 2018 (ESOP 2018)

vii. Thay đổi mẫu dấu Công ty, chi nhánh, và phòng giao dịch do đổi tên vào ngày 26/12/2018
Change of seal specimen of the Company, branches and transaction offices on December 26, 2018 due to the change of name

TUQ. CHỦ TỊCH HĐQT
UNDER AUTHORIZATION OF CHAIRMAN OF BOARD
THÀNH VIÊN HĐQT KIÊM PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
MEMBER OF BOARD AND DEPUTY CEO

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SSI

Nguyễn Hồng Nam